

Ngày 31/12/2024	9,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.1%	-3.1%	4.4%

	2024	
ROE	2.8%	+/- YoY ▲ 0.4%

	Q4/24		
DT thuần	63.2	QoQ ▼ 13.2 ▼ 17.3%	YoY ▼ 8.10 ▼ 11.4%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	278	YoY ▼ 22.0 ▼ 7.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	4.07	QoQ ▼ 3.66 ▼ 47.3%	YoY ▼ 4.45 ▼ 52.2%
	tỷ VNĐ		

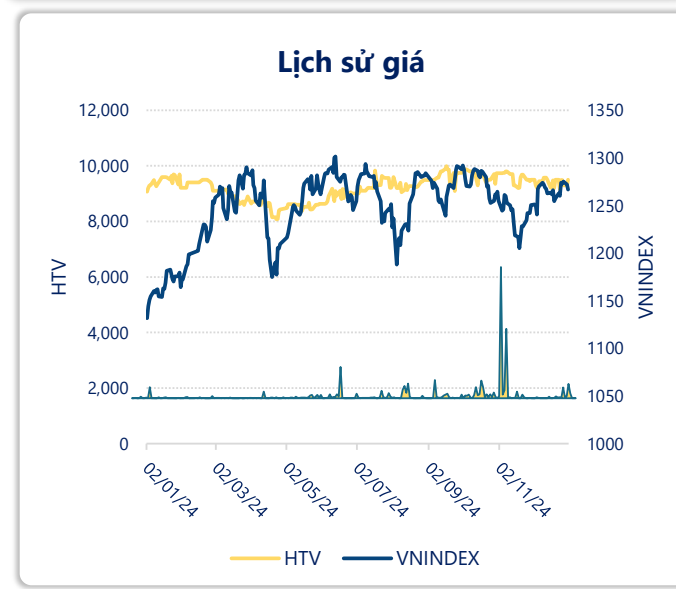
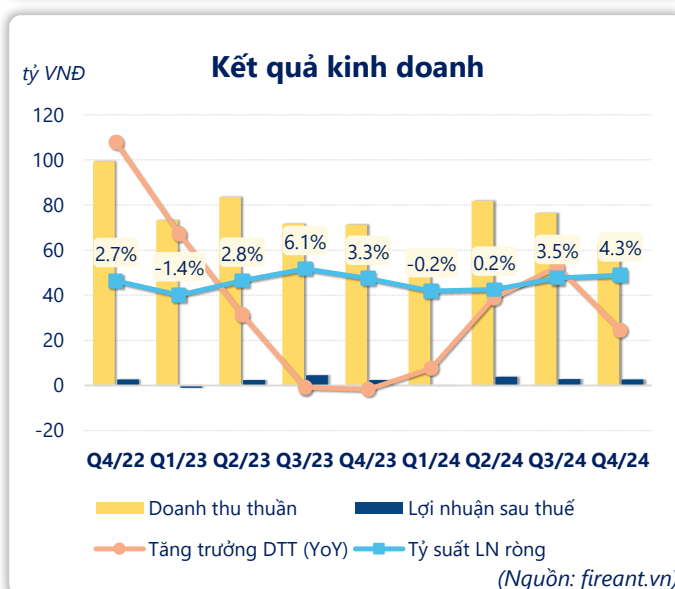
	2024	
LN gộp	27.3	YoY ▲ 5.70 ▲ 26.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	-2.68	QoQ ▼ 5.83 ▼ 185%	YoY ▼ 4.64 ▼ 237%
	tỷ VNĐ		

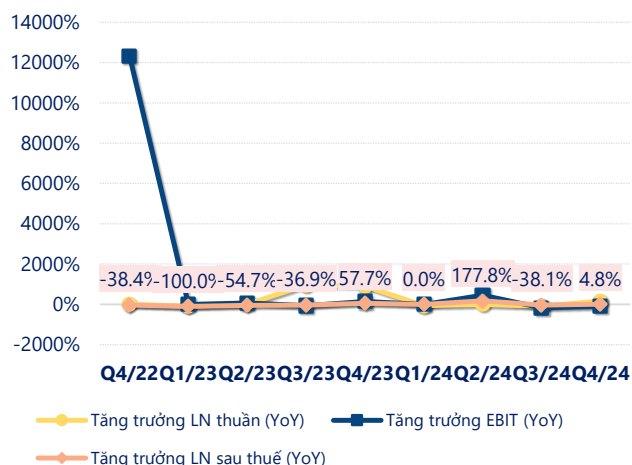
	2024	
LN thuần	5.29	YoY ▼ 0.09 ▼ 1.6%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	2.70	QoQ ▼ 0.08 ▼ 3.0%	YoY ▲ 0.28 ▲ 11.4%
	tỷ VNĐ		

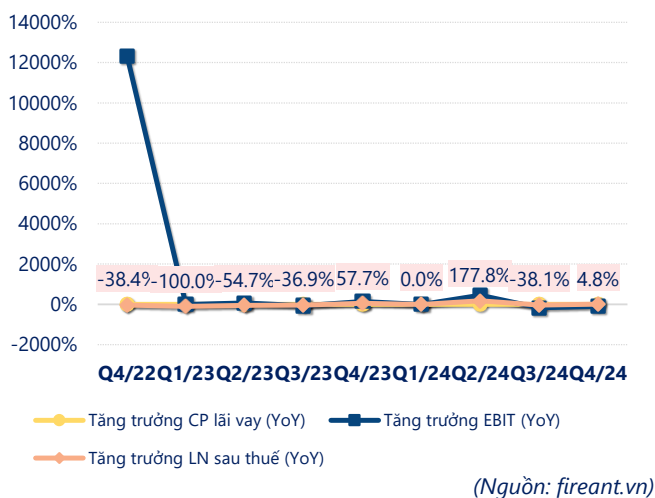
	2024	
LN sau thuế	9.29	YoY ▲ 1.05 ▲ 12.7%
	tỷ VNĐ	



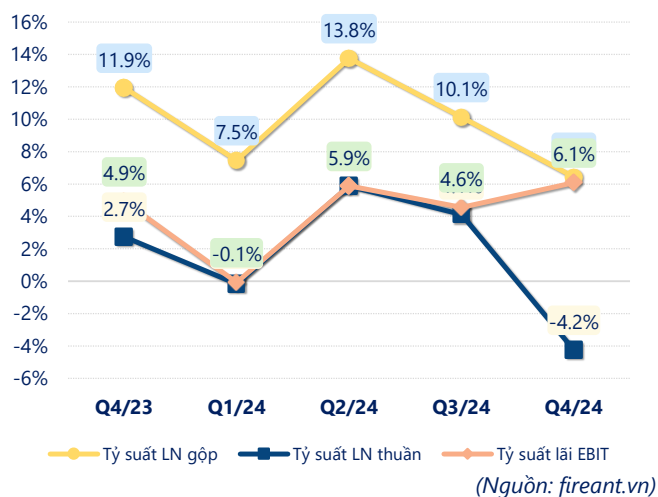
Tăng trưởng lợi nhuận



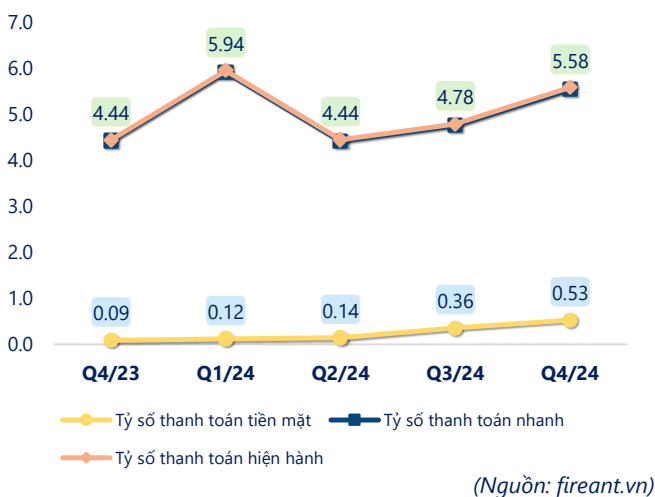
Tăng trưởng chi phí



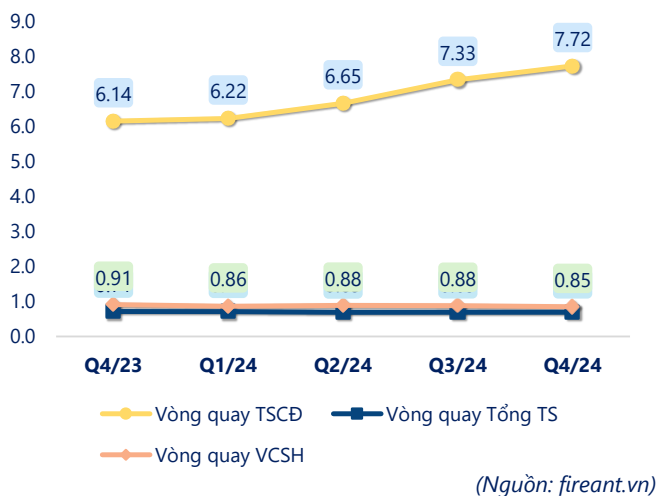
Tỷ suất lợi nhuận



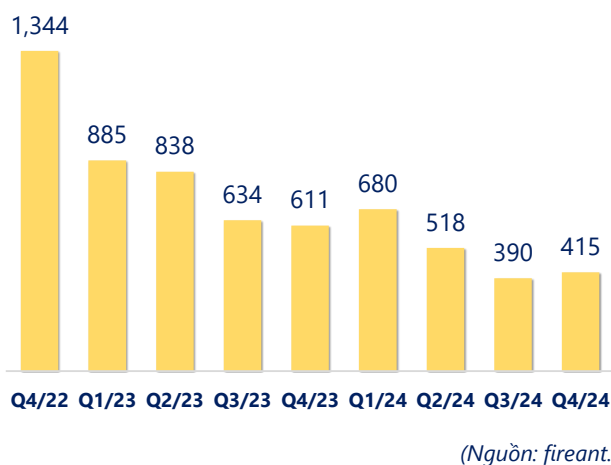
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	63.2	71.3	-11.4%	278	300	-7.2%
Giá vốn hàng bán	59.1	62.8	-5.9%	251	278	-9.8%
Lợi nhuận gộp	4.07	8.52	-52.2%	27.3	21.6	26.7%
Doanh thu HĐTC	2.27	3.32	-31.6%	9.92	14.7	-32.7%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	9.02	9.88	-8.7%	31.9	30.9	3.3%
LN thuần từ HĐKD	-2.68	1.96	-237%	5.29	5.38	-1.6%
Lợi nhuận khác	6.52	1.55	321%	6.86	5.41	26.7%
LN trước thuế	3.84	3.51	9.5%	12.1	10.8	12.6%
Lợi nhuận sau thuế	2.70	2.42	11.4%	9.29	8.24	12.7%
LNST của CĐ cty mẹ	2.70	2.37	13.8%	9.17	8.01	14.4%

(Nguồn: fireant.vn)

